

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TD
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2017/HSST
Ngày 29 tháng 12 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nghiệp.
2. Ông Nguyễn Đình La.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Xuân Chín, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện TD.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Xuân Thùy, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 84/2017/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Trần Huy Th, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Ch, xã HÐ, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hoá: 12/12; con ông Trần Huy Thịnh, sinh năm 1953 và bà Vi Thị Ngư, sinh năm 1955; có vợ là Nguyễn Thị Hạnh (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2010; tiền sự, tiền án: Không. Bị tạm giữ ngày 31/8/2017, bị tạm giam ngày 01/9/2017 đến nay, (Có mặt).

2. Trần Trọng T, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn ĐT, xã ĐT, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hoá: 12/12; con ông Trần V Nguyên, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị Quý, sinh năm 1952; có vợ là Hoàng Thị Thuyết, sinh năm 1986 và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; tiền sự, tiền án: Không. Bị tạm giam ngày 06/9/2017 đến nay, (Có mặt).

3. Trần Công V, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ dân phố TR, thị trấn HH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ V hoá: 8/12; con ông Trần V Minh, sinh năm 1961 và bà Phùng Thị Năm, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không. Bị tạm giam ngày 06/9/2017 đến nay, (Có mặt).

Người bị hại: Anh Lục Văn S, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Thôn CP 1, xã GH, huyện VC, tỉnh Yên Bái, (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Minh Nguyệt, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Thôn LC, xã TQ, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc, (Có mặt).

2. Chị Hoàng Thị Thuyết, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Khu 4, xã ĐT, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, (Có mặt).

NHẬN THẤY

Các bị cáo Trần Huy Th, Trần Trọng T, Trần Công V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện TD truy tố về hành vi phạm tội như sau: Do có mâu thuẫn trong việc thanh toán tiền công lao động với Trần Huy Th, nên buổi trưa ngày 30/8/2017 tại Công trường xây dựng thuộc thôn Gô, xã KL, huyện TD, nhóm người làm thuê đã đập bát đĩa, cãi nhau trong bữa ăn. Nguyễn Vũ Quang cán bộ kỹ thuật của công trường đã gọi điện báo tin cho Th là người phụ trách công trình. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Th gọi điện cho Lê V Dũng ở thôn Mới, xã HĐ, huyện TD và Trần Trọng T đi cùng vào công trường. T rủ Nguyễn Xuân V người cùng thôn, Phan Ngọc Sơn ở thôn Đoài, xã HĐ, huyện TD, Trần Công V đi cùng. Nguyễn Xuân V gặp bạn tên là Trường ở ngã tư Me, thị trấn HH, V rủ Trường đi chơi cùng, Trường đồng ý và rủ ba bốn người bạn của Trường đi một xe ô tô vào công trường thôn Gô, xã KL, huyện TD với nhóm V.

Trần Huy Th đi xe taxi đón Dũng, T, Trần Công V vào đến công trường, nhóm Th đi vào lán, Th bảo Quang gọi nhóm công nhân ra để thanh toán tiền công. Khi nhóm công nhân đi đến công trường thì anh Lục Văn S cởi trần, trên tay cầm một vật gì đó quấn trong áo sơ mi. Nhìn thấy anh S, Th đứng ở cửa lán cách Trần Trọng T khoảng 10m chỉ tay về phía anh S và nói “Nó là thằng đập bát đĩa, đánh nó cho tao”. T đến chỗ anh S hỏi “Cái gì đây”, anh S không nói gì mà lật áo ra, thấy trên tay anh S cầm con dao, T giật lấy, dùng tay đâm vào mặt anh S và cầm con dao vừa lấy được chém một nhát vào bả vai trái sau lưng anh S. Khi anh S bỏ chạy thì Trần Công V nhặt được một đoạn cán xẻng gãy tại công trường vút một nhát vào đầu anh S khiến anh S gục ngã. Một đối tượng khác dùng dao gấn tuýp sắt đâm anh S. Trần Huy Th thấy anh S ngã xuống đất thì hô “Thôi, thôi”, T, V dừng lại và giải tán khỏi hiện trường.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 29/TgT ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

+ Vết thương phần mềm đỉnh đầu lệch trái, xếp 2%.

+ Vết thương phần mềm tương ứng gai chậu trước bên trái, xếp 1%.

+ Vết thương phần mềm tương ứng bả vai trái + vỡ xương bả vai qua vùng ổ xương bả vai, ổ chảo (hiện đang điều trị chưa xác định được hậu quả dễ trật khớp vai), xếp 11%.

Các vết thương đang được điều trị nên chưa xác định được ảnh hưởng chức năng và thẩm mỹ.

Tồn hại sức khoẻ ở thời điểm hiện tại của anh S là 14%.

Ngày 08/11/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TD đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung, giám định ảnh hưởng liên quan đến thẩm mỹ và chức năng đối với các vết thương của anh Lục Văn S. Tuy nhiên anh S đã từ chối giám định bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây thương tích cho anh Lục Văn S, các bị cáo Trần Huy Th và Trần Trọng T đã tác động để gia đình bị cáo Th bồi thường cho anh S 20.000.000đ; gia đình bị cáo T bồi thường cho anh S 4.000.000đ. Sau khi nhận tiền anh S không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Th, bị cáo T, bị cáo V.

Vật chứng vụ án: 01 đoạn gậy gỗ dài 68cm hình trụ tròn, đường kính 3,5cm, một đầu gậy nhọn nhỏ.

Tại Cáo trạng số 84/KSĐT-TA ngày 27 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố các bị cáo Trần Huy Th, Trần Trọng T, Trần Công V về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD Th hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Huy Th, Trần Trọng T, Trần Công V phạm tội “Cố ý gây thương tích”, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 33, Điều 53, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với Trần Huy Th và Trần Trọng T; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 33, Điều 53, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đối với Trần Công V. Xử phạt Trần Huy Th và Trần Trọng T mỗi bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Trần Công V từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy gỗ dài 68cm hình trụ tròn, đường kính 3,5cm, một đầu gậy nhọn nhỏ.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận gia đình bị cáo Th bồi thường thiệt hại cho anh Lục Văn S 20.000.000đ, gia đình bị cáo T bồi thường thiệt hại cho anh Lục Văn S 4.000.000đ đều là hợp pháp.

Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, các bị cáo Trần Huy Th, Trần Trọng T, Trần Công V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố.

Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người làm chứng, phù hợp với khám thương tại Bệnh viện, kết luận giám định pháp y về thương tích và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc làm ăn với nhau nên khoảng 14 giờ ngày 30/8/2017, tại công trường xây dựng thuộc thôn Gô, xã KL, huyện TD, Trần Huy Th đã chỉ đạo Trần Trọng T và Trần Công V dùng hung khí nguy hiểm là con dao bằng kim loại dài khoảng 70cm và gậy gỗ dài 68cm đánh gây thương tích cho anh Lục Văn S ở thôn CP 1, xã GH, huyện VC, tỉnh Yên Bái, làm anh S bị tổn hại sức khỏe tại thời điểm hiện tại là 14%.

Hành vi của Trần Huy Th, Trần Trọng T, Trần Công V đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 với tình tiết định khung tăng nặng dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, có khung hình phạt từ hai năm đến bảy năm tù. Tuy nhiên, căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội có hiệu lực thi hành từ ngày 05/7/2017 quy định về việc áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, đối chiếu với tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 thấy rằng tội này có khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù là tội nhẹ hơn so với tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD truy tố đối với các bị cáo Trần Huy Th, Trần Trọng T, Trần Công V theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội là có căn cứ.

Điều 134 quy định: “2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ. Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Vì vậy phải xử phạt nghiêm. Trong vụ án này, Trần Huy Th là người chủ mưu khởi xướng, hô hào Trần Trọng T và Trần Công V đánh anh Lục Văn S, Trần Trọng T và Trần Công V là các đồng phạm, T và V là người trực tiếp gây thương tích cho anh S, T gây thương tích làm anh S tổn hại 11% sức khỏe, V gây thương tích làm anh S tổn hại 2% sức khỏe, các bị cáo đều Th hiện tội phạm tích cực. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên có xem xét đến tình tiết các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền sự, tiền án, trước khi phạm tội bị cáo Th là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Th, bị cáo T đã tác động để gia đình các bị cáo bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, bị cáo T sau khi phạm tội ra đầu thú, trong vụ án này, người bị hại là anh Lục Văn S cũng có lỗi một phần khi đập bát đĩa là tài sản của bị cáo Th tại công trường xây dựng, bố bị cáo Th có nhiều thành tích trong công tác, được tặng Bằng khen, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào, để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đối với các bị cáo Trần Huy Th, Trần Trọng T, Trần Công V là có căn cứ đúng pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận; đề nghị của các bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Trong vụ án này, còn có Nguyễn Vũ Quang là người gọi điện thoại cho Trần Huy Th đến công trường xây dựng; Nguyễn Xuân V, Lê V Huân, Phan Ngọc Sơn, Lê V Dũng khi xảy ra sự việc đều có mặt tại hiện trường nhưng Quang không gọi điện cho Th đến để đánh anh S hoặc ai khác; Quang, V, Huân, Sơn, Dũng không tham gia đánh anh S, không hô hào, giúp sức cho các đối tượng trong việc gây thương tích cho anh S. Do vậy, cơ quan điều tra không đề

cập xử lý đối với Nguyễn Vũ Quang, Nguyễn Xuân V, Lê V Huấn, Phan Ngọc Sơn, Lê V Dũng là phù hợp.

Đối với đối tượng tên là Trường và những người đi cùng Trường, Trường là bạn chơi điện tử cùng Nguyễn Xuân V, bản thân V không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể của Trường. Do vậy cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với vết thương phần mềm tương ứng gai chấu trước bên trái của anh Lục Văn S được xác định do vật sắc gây nên. Tuy nhiên, chưa xác định được đối tượng gây ra nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Việc bị cáo Trần Huy Th, Trần Trọng T tác động để gia đình bị cáo Th bồi thường thiệt hại cho anh Lục Văn S 20.000.000đ, gia đình bị cáo T bồi thường thiệt hại cho anh Lục Văn S 4.000.000đ đều là hợp pháp. Anh Lục Văn S không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 20.000.000đ và 4.000.000đ gia đình bị cáo Th, gia đình bị cáo T bồi thường cho người bị hại, số tiền trên là tiền của chị Trần Minh Nguyệt chị gái bị cáo Th và tiền của chị Hoàng Thị Thuyết vợ bị cáo T, chị Nguyệt và chị Thuyết không yêu cầu các bị cáo phải trả lại. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng vụ án: 01 đoạn gậy gỗ dài 68cm hình trụ tròn, đường kính 3,5cm, một đầu gãy nham nhở, đây là công cụ Trần Công V dùng đánh gây thương tích cho anh S, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với con dao chuôi bằng kim loại, tổng chiều dài chuôi và lưỡi dao dài khoảng 70cm là công cụ Trần Trọng T dùng chém gây thương tích cho anh Lục Văn S, trên đường bỏ chạy T đã cầm theo con dao và vút ở dọc đường, T không nhớ địa điểm do vậy cơ quan điều tra không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Các bị cáo Trần Huy Th, Trần Trọng T, Trần Công V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Huy Th, Trần Trọng T, Trần Công V phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đối với Trần Huy Th và Trần Trọng T; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 2

Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đối với Trần Công V.

Xử phạt:

1. Trần Huy Th 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 31/8/2017).

2. Trần Trọng T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (Ngày 06/9/2017).

3. Trần Công V 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (Ngày 06/9/2017).

Áp dụng: Điều a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 đoạn gãy gỗ dài 68cm hình trụ tròn, đường kính 3,5cm, một đầu gãy nhám nhò.

Áp dụng: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Trần Huy Th, Trần Trọng T, Trần Công V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TD;
- Chi cục THADS huyện TD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện TD;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Tiến Dũng